

Số: 01/NQ-ĐHĐCĐ-VISSAN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT**

**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM KỸ NGHỆ SÚC SẢN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15);

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15);

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/4/2024;

Xét Biên bản họp số 01/BBĐHĐCĐ-VISSAN ngày 23/04/2026 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch năm 2026 với các nội dung chính như sau:

**1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025**

- Tổng doanh thu: 2.972.307.883.130 đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 105.076.741.116 đồng
- Sản lượng:

- Thịt heo các loại: 7.600 tấn
- Thịt bò: 511 tấn
- Thực phẩm Chế biến: 18.547 tấn

**1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026**

- Tổng doanh thu: 3.270.000.000.000 đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 115.600.000.000 đồng
- Sản lượng:

- Thịt heo các loại: 7.730 tấn
- Thịt bò: 538 tấn



- Thực phẩm Chế biến: 20.350 tấn

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2025.

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS) năm 2025.

**Điều 4.** Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2025 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận, tạm trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2026, cụ thể như sau:

**1. Phân phối lợi nhuận năm 2025: (ĐVT: đồng)**

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
(1)	Lợi nhuận sau thuế 2025	82,056,434,331
(2)	Trích lập các Quỹ năm 2025, trong đó :	65,582,121,743
(2a)	Quỹ Đầu tư phát triển (15%)	12,308,465,150
(2b)	Quỹ khen thưởng phúc lợi (02 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2025 của người lao động)	52,824,560,784
(2c)	Quỹ thưởng người quản lý (02 tháng tiền lương, thù lao bình quân thực hiện năm 2025 nhân với tỷ lệ giữa lợi nhuận thực hiện so với lợi nhuận kế hoạch)	449,095,809
	+ <i>Quỹ thưởng Ban điều hành</i>	269,131,296
	+ <i>Quỹ thưởng Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên</i>	179,964,513
(3)	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập quỹ năm 2025 (3) = (1) - (2)	16,474,312,588
(4)	Cổ tức năm 2025 (2% mệnh giá)	16,180,900,000
(5)	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối (5) = (3) - (4)	293,412,588

**2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026**

- Quỹ đầu tư phát triển: Trích 30% lợi nhuận sau thuế.

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi: Căn cứ Kết quả kinh doanh thực hiện năm 2026 sẽ quyết định trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi của Người lao động tại kỳ Đại hội đồng cổ đông năm 2027

- Quỹ thưởng của người quản lý: Căn cứ Kết quả kinh doanh thực hiện năm 2026 sẽ quyết định trích Quỹ thưởng của người quản lý tại kỳ Đại hội đồng cổ đông năm 2027

- Cổ tức chia cổ đông: không thực hiện chia cổ tức nhằm tăng năng lực tài chính thực hiện dự án “Di dời và đổi mới công nghệ Nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan” và dự án “Đầu tư xây dựng mới Xí nghiệp Chăn nuôi Vissan Bình Dương”.

**3. Tạm trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2026:** Tạm trích 10% lợi nhuận sau thuế.

**Điều 5.** Thông qua Tờ trình Quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025 và Kế hoạch năm 2026

1. Tiền lương thực hiện của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2025

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chức danh	Kế hoạch năm 2025	Kế hoạch năm 2025 điều chỉnh	Thực hiện năm 2025
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách	564.000.000	495.600.000	448.944.000
2	Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách	492.000.000	412.800.000	373.932.000

2. Thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2025

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chức danh	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025
1	Hội đồng quản trị (thành viên không chuyên trách)	312.000.000	260.485.120
2	Ban Kiểm soát (thành viên không chuyên trách)	120.000.000	108.720.000
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>432.000.000</b>	<b>369.205.120</b>

\* Đối với thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát đề nghị không nhận sẽ được Công ty xử lý theo đúng quy định.

3. Kế hoạch tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2026, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2026:

3.1. Kế hoạch tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách năm 2026

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chức danh	Mức lương/tháng	Số tháng	Quỹ lương Kế hoạch năm 2026
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách	64.700.000	12	776.400.000

Stt	Chức danh	Mức lương/tháng	Số tháng	Quỹ lương Kế hoạch năm 2026
2	Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách	55.500.000	12	666.000.000

### 3.2. Kế hoạch thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2026

Stt	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao/tháng	Số tháng	Quỹ thù lao kế hoạch năm 2026
1	Hội đồng quản trị (thành viên không chuyên trách)	4	6.500.000	12	312.000.000
2	Ban Kiểm soát (thành viên không chuyên trách)	2	5.000.000	12	120.000.000
	<b>Tổng cộng</b>				<b>432.000.000</b>

**Điều 6.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ Nghệ Súc sản đã được kiểm toán.

**Điều 7.** Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026, cụ thể như sau:

Thông qua việc lựa chọn Công Ty Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán & Kiểm toán Phía Nam (AASCS) thực hiện kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản.

Trường hợp không đạt được thỏa thuận ký hợp đồng với Công Ty Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán & Kiểm toán Phía Nam (AASCS), Ban Kiểm soát sẽ tiếp tục thương lượng với Công ty kiểm toán được xếp hạng kế tiếp trong danh sách 03 Công ty kiểm toán độc lập đã báo cáo tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đảm bảo đúng quy định và hiệu quả.

**Điều 8.** Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty (Đính kèm Phụ lục 1 Nội dung sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh).

**Điều 9.** Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (Đính kèm Phụ lục 2 Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty).

**Điều 10.** Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (Đính kèm Phụ lục 3 Nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị).

**Điều 11.** Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện dự án “Di dời và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan”

**Điều 12.** Thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản, cụ thể như sau:

- Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Nguyễn Quốc Trung
- Thông qua việc bầu thành viên Hội đồng quản trị mới để thay Ông Nguyễn Quốc Trung.
- Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị mới là 04 năm và sẽ kết thúc tại thời điểm cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2030.

**Điều 13.** Thông qua kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị

Theo quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, Ông Nguyễn Huy Hùng đã trúng cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản.

**Điều 14.** Điều khoản thi hành

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản nhất trí thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Tất cả cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các đơn vị trực thuộc, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và triển khai thực hiện theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản./.

*Nơi nhận:*

- Như điều 14;
- UBCKNN, HNX;
- Công bố trên website Công ty;
- Lưu: VT, NPTQTCT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA CHỦ TỊCH HĐQT**



**Trương Hồng Phong**



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
VIỆT NAM KỸ NGHỆ SÚC SẢN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**PHỤ LỤC 1**

**NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NGÀNH NGHỀ KINH DOANH**

(Đính kèm Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ-VISSAN ngày 23/04/2026  
của Đại hội đồng cổ đông)

**1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau:**

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành
1	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Cho thuê, vận hành bất động sản và đất.	6810
2	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Dịch vụ thử nghiệm và kiểm nghiệm chất lượng hàng hóa, thực phẩm.	7120
3	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Giám định, kiểm nghiệm, đánh giá sự phù hợp, kiểm tra, giám sát chất lượng và tình trạng kỹ thuật hàng hóa, thực phẩm; tư vấn, đào tạo về kiểm tra chất lượng, công bố chất lượng và hệ thống quản lý chất lượng thực phẩm.	7499
4	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
5	Bán lẻ đồ uống	4723
6	Bán lẻ lương thực	4721
7	Bán lẻ thực phẩm	4722
8	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu	4759
9	Bán lẻ hàng may mặc, giày, dép, hàng da và giả da	4771
10	Bán lẻ hàng hóa khác mới (trừ ô tô, mô tô, xe máy và các bộ phận phụ trợ)	4773



STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành
11	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng	4774
12	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4679

**2. Bỏ ngành, nghề kinh doanh sau:**

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành
1	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh - Chi tiết: Kinh doanh nước trái cây. Bán lẻ rượu bia, nước giải khát có gas. Bán lẻ nước khoáng thiên nhiên, nước tinh khiết đóng chai khác.	4723
2	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh - Chi tiết: Bán lẻ lương thực (thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh về quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm tại TP.HCM)	4721
3	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh - Chi tiết: Kinh doanh thịt heo, thịt trâu bò, thịt gia cầm, hải sản, thịt chế biến, thịt hộp, trứng gà, vịt. Kinh doanh heo giống, heo thịt, bò giống, bò thịt. Kinh doanh thức ăn gia súc. Kinh doanh rau củ quả, lương thực (các loại bột ngũ cốc), lương thực chế biến (mì ăn liền). Kinh doanh rau quả các loại, rau quả chế biến, các loại gia vị, phụ gia thực phẩm và hàng nông sản, trồng trọt, các vi chất bổ sung vào thực phẩm, thủy sản và sản phẩm thủy sản, mật ong và các sản phẩm từ mật ong, sữa chế biến, dầu thực vật. Bán lẻ chè; bán lẻ đường. Bán lẻ cà phê. Bán lẻ sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo, mứt và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột. Bán lẻ chá giò chay, xôi chiên (thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và Quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh về quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm tại TP. Hồ Chí Minh)	4722
4	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh - Chi tiết: Bán lẻ đồ dùng khác cho gia đình (trừ được	4759

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành
	phẩm). Bán lẻ hàng gốm, sứ, thủy tinh. Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện. Bán lẻ sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm (có nội dung được phép lưu hành).	
5	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh - Chi tiết: Bán lẻ hàng may mặc. Bán lẻ giày dép. Bán lẻ cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác.	4771
6	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Kinh doanh các mặt hàng công nghệ phẩm và tiêu dùng khác. Kinh doanh phân bón (trừ bán lẻ bình gas, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí; trừ bán lẻ hóa chất tại trụ sở; Thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Quy hoạch nông sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh) (Không tồn trữ hóa chất).	4773
7	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Kinh doanh mua bán vải, sợi các loại và nguyên phụ liệu ngành vải sợi may mặc. Kinh doanh hàng kim khí điện máy, máy gia dụng và công nghiệp, vật tư.	4774
8	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu - Chi tiết: Kinh doanh các mặt hàng công nghệ phẩm và tiêu dùng khác. Kinh doanh phân bón (không tồn trữ hóa chất)	4669

### 3. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành
1	Bán buôn thực phẩm	4632 (Chính)
2	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
3	Bán buôn đồ uống	4633
4	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641



STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành
5	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
6	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
7	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
8	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
9	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý đối ngoại tệ	4610



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
VIỆT NAM KỸ NGHỆ SÚC SẢN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC 2**  
**NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY**  
(Đính kèm Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ-VISSAN ngày 23/04/2026 của Đại hội đồng cổ đông)

<b>Điều khoản</b>	<b>Nội dung hiện hành</b>	<b>Nội dung sửa đổi, bổ sung</b>	<b>Lý do sửa đổi, bổ sung</b>
Khoản 1 Điều 1	<b>Điều 1. Giải thích thuật ngữ</b> 1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau: a. [...] b. “Luật Doanh nghiệp” có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020; <i>[Chưa có]</i>	<b>Điều 1. Giải thích thuật ngữ</b> 1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau: a. [...] b. “Luật Doanh nghiệp” có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020; c. “Luật Chứng khoán” có nghĩa là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;	- Bổ sung Điểm c Khoản 1 Điều 1 về khái niệm Luật Chứng khoán nhằm làm rõ thuật ngữ pháp lý được sử dụng trong Điều lệ.
Khoản 3 Điều 2	<b>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty</b> [...] 3. Trụ sở đăng ký của Công ty là:	<b>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty</b> [...] 3. Trụ sở đăng ký của Công ty là:	Sửa đổi Khoản 3 Điều 2 cập nhật địa chỉ trụ sở Công ty theo Nghị quyết số 1685/NQ-UBTVQH15 ngày 16/06/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của Thành phố Hồ Chí Minh năm 2025.



Điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
	- Địa chỉ: 420 Nơ Trang Long, Phường 13, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh.	- Địa chỉ: 420 Nơ Trang Long, <b>Phường Bình Lợi Trung</b> , Tp. Hồ Chí Minh.	
Khoản 2 Điều 5	<b>Điều 5. Mục tiêu hoạt động của Công ty</b> [...] 2. Ngành nghề kinh doanh của Công ty:	<b>Điều 5. Mục tiêu hoạt động của Công ty</b> [...] 2. Ngành nghề kinh doanh của Công ty: <i>[Chi tiết ngành, nghề kinh doanh sửa đổi theo Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty]</i>	Sửa đổi, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty nhằm phù hợp với nhu cầu và thực tiễn hoạt động của Công ty.
Khoản 1, 2 Điều 9	<b>Điều 9. Cổ phiếu</b> 1. Cổ đông của Công ty được cấp cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu. 2. Cổ phiếu phải có dấu của Công ty và chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Công ty. Cổ phiếu phải ghi rõ số lượng và loại cổ phần mà cổ đông nắm giữ, họ và tên người nắm giữ và các thông tin khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.	<b>Điều 9. Cổ phiếu</b> 1. Cổ đông của Công ty được cấp cổ phiếu <b>dưới hình thức văn bản hoặc dữ liệu điện tử</b> tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu. 2. Cổ phiếu <b>dưới hình thức văn bản</b> phải có dấu của Công ty và chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Công ty. Cổ phiếu phải ghi rõ số lượng và loại cổ phần mà cổ đông nắm giữ, họ và tên người nắm giữ và các thông tin khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.	Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, 2 Điều 9 nhằm làm rõ hình thức cổ phiếu của Công ty.
Điều 10	<b>Điều 10. Chứng chỉ chứng khoán khác</b> Các chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty (trừ các thư chào bán, các chứng chỉ tạm thời và các tài liệu tương tự) được	<b>Điều 10. Chứng chỉ chứng khoán khác</b> Các chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty (trừ các thư chào bán, các chứng chỉ tạm thời và các tài liệu tương tự) được <b>phát hành dưới hình thức văn bản hoặc dữ</b>	Sửa đổi, bổ sung Điều 10 dự thảo nhằm làm rõ hình thức các chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty (nếu có).

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
	phát hành có dấu và chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Công ty.	<b>liệu điện tử. Các chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty dưới hình thức văn bản phải có dấu và chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Công ty.</b>	
Khoản 3 Điều 11	<b>Điều 11. Sổ đăng ký cổ đông</b> [...] 3. Sổ đăng ký cổ đông được lưu giữ tại (Trung tâm lưu ký chứng khoán) Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam.	<b>Điều 11. Sổ đăng ký cổ đông</b> [...] 3. Sổ đăng ký cổ đông được lưu giữ tại <b>Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam.</b>	Sửa đổi Khoản 3 Điều 11 cập nhật tên gọi mới của Trung tâm lưu ký chứng khoán thông qua việc chuyển đổi Trung tâm này thành Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam phù hợp với Quyết định số 26/2022/QĐ-TTg ngày 16/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ.
Khoản 3 Điều 12	<b>Điều 12. Chuyển nhượng cổ phần</b> [...] 3. Nhà đầu tư chiến lược không được chuyển nhượng số cổ phần mua trong thời hạn 05 năm, kể từ ngày Công ty cổ phần được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu hoạt động theo Luật Doanh nghiệp. Trường hợp chuyển nhượng trước thời hạn phải được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.	<b>Điều 12. Chuyển nhượng cổ phần</b> [...] <i>[Bãi bỏ khoản 3]</i>	Bãi bỏ Khoản 3 Điều 12 về quy định hạn chế quyền chuyển nhượng cổ phần đối với nhà đầu tư chiến lược do đã hết thời gian hạn chế.
Điểm a Khoản 3 Điều 15	<b>Điều 15. Quyền của cổ đông</b> [...]	<b>Điều 15. Quyền của cổ đông</b> [...]	Bổ sung nội dung tại Điểm a Khoản 3 Điều 15 phù hợp với quy định tại Khoản 18 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung

001  
CÔNG  
CỔ P  
VIỆT  
KỶ N  
SÚC  
PHỐ

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
	<p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:</p> <p>a. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao. [...] Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền.</p>	<p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:</p> <p>a. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao. [...] Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền. <b>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông;</b></p>	<p>một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025.</p>
<p>Điểm 1 Khoản 2 Điều 18</p>	<p><b>Điều 18. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. [...]</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>[...]</p> <p>1. Phê duyệt quy chế quản trị nội bộ; quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p>	<p><b>Điều 18. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. [...]</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>[...]</p> <p>1. Phê duyệt <b>Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</b></p>	<p>Điều chỉnh từ ngữ tại Điểm 1 Khoản 2 Điều 18 nhằm thống nhất tên gọi các quy chế tại Điều lệ thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp thực tiễn.</p>

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
Điểm c Khoản 6 Điều 28	<p><b>Điều 28. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</b></p> <p>[...]</p> <p>6. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị:</p> <p>[...]</p> <p>c. Có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của doanh nghiệp khác (tối đa không quá 05 doanh nghiệp khác trường hợp Công ty là công ty đại chúng);</p>	<p><b>Điều 28. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</b></p> <p>[...]</p> <p>6. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị:</p> <p>[...]</p> <p>c. Có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị <b>hoặc Hội đồng thành viên</b> của doanh nghiệp khác (tối đa 05 doanh nghiệp khác trường hợp Công ty là công ty đại chúng);</p>	Sửa đổi Điểm c Khoản 6 Điều 28 về tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị theo Khoản 78 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025.
Điểm m Khoản 3 Điều 29	<p><b>Điều 29. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</b></p> <p>[...]</p> <p>3. Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>[...]</p> <p>m. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty (trừ quy chế quản trị nội bộ, quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông); quyết định thành lập, chấm dứt, tạm ngừng hoạt động công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện; quyết định</p>	<p><b>Điều 29. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</b></p> <p>[...]</p> <p>3. Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>[...]</p> <p>m. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty (<b>trừ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b>), Hội đồng quản trị <b>quyết định phạm vi quy chế quản lý nội bộ thuộc thẩm quyền ban hành;</b></p>	Sửa đổi Điểm m Khoản 3 Điều 29 nhằm thống nhất tên gọi quy chế thuộc thẩm quyền ban hành của Đại hội đồng cổ đông, đồng thời quy định phương thức xác định phạm vi quy chế quản lý nội bộ thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng quản trị.

1534  
 TỶ HÂN  
 NAI  
 NGHĨ  
 SÁN  
 HỘ

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
	việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;	quyết định thành lập, chấm dứt, tạm ngừng hoạt động công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện; quyết định việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;	
Điểm u, v Khoản 3 Điều 29	<p><b>Điều 29. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</b></p> <p>[...]</p> <p>3. Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>u. Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị Công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;</p> <p>v. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Điều lệ và quy định pháp luật.</p>	<p><b>Điều 29. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</b></p> <p>[...]</p> <p>3. Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>u. Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị Công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, <b>Người phụ trách quản trị Công ty</b> và người quản lý khác;</p> <p>v. <b>Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định pháp luật sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;</b></p> <p>x. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Điều lệ và quy định pháp luật.</p>	Sửa đổi, bổ sung Điểm u, v Khoản 3 Điều 29 về nghĩa vụ của Hội đồng quản trị theo Khoản 81 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025.
Khoản 3 Điều 35	<p><b>Điều 35. Tổng giám đốc</b></p> <p>[...]</p> <p>3. Tổng giám đốc có những quyền hạn và trách nhiệm sau:</p> <p>[...]</p> <p><i>[Chưa có]</i></p>	<p><b>Điều 35. Tổng giám đốc</b></p> <p>[...]</p> <p>3. Tổng giám đốc có những quyền hạn và trách nhiệm sau:</p> <p>[...]</p> <p>m. <b>Ban hành quy chế điều hành hoạt động, văn bản nội bộ khác trừ văn bản</b></p>	<p>Bổ sung Điểm m Khoản 3 Điều 35 nhằm làm rõ thẩm quyền ban hành văn bản của Tổng giám đốc.</p> <p>Hiện Công ty chưa có quy định rõ ràng về thẩm quyền ban hành từng loại văn bản giữa Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc. Việc phân định rõ thẩm quyền ban hành văn bản nội bộ nhằm</p>

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
	<p>m. Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế của Công ty, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động của Tổng giám đốc và quy định pháp luật.</p>	<p><b>thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;</b></p> <p>n. Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế của Công ty, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động của Tổng giám đốc và quy định pháp luật.</p>	<p>đảm bảo tính hợp pháp, minh bạch, giúp nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp, tăng tính chủ động và linh hoạt trong công tác quản lý, điều hành. Theo đó, Hội đồng quản trị ban hành các văn bản tập trung vấn đề chiến lược, trong khi Tổng giám đốc chủ động ban hành các văn bản điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.</p>







**CÔNG TY CỔ PHẦN  
VIỆT NAM KỸ NGHỆ SÚC SẢN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC 3**

**NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

*(Đính kèm Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCD-VISSAN ngày 23/04/2026 của Đại hội đồng cổ đông)*

<b>Điều khoản</b>	<b>Nội dung hiện hành</b>	<b>Nội dung sửa đổi, bổ sung</b>	<b>Lý do sửa đổi, bổ sung</b>
Khoản 3 Điều 6	<b>Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị</b> Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây: [...] 3. Có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của doanh nghiệp khác (tối đa không quá năm (05) doanh nghiệp khác trường hợp Công ty là công ty đại chúng);	<b>Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị</b> Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây: [...] 3. Có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị <b>hoặc Hội đồng thành viên</b> của doanh nghiệp khác (tối đa năm (05) doanh nghiệp khác trường hợp Công ty là công ty đại chúng);	Sửa đổi Khoản 3 Điều 6 về tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị theo Khoản 78 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025.
Điểm m, u, v khoản 2 Điều 12	<b>Điều 12. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</b> [...] 2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:	<b>Điều 12. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</b> [...] 2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:	Sửa đổi Điểm m Khoản 2 Điều 12 nhằm thống nhất tên gọi quy chế thuộc thẩm quyền ban hành của Đại hội đồng cổ đông, đồng thời quy định phương thức xác định phạm vi quy chế quản lý nội bộ thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng quản trị.

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
	<p>m) Quyết định cơ cấu tổ chức (cấp phòng chuyên môn hoặc tương đương (phòng/ban, xưởng sản xuất), chi nhánh, văn phòng đại diện); quyết định thành lập, chấm dứt, tạm ngừng hoạt động công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện; quyết định việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác; ban hành quy chế quản lý nội bộ của Công ty (trừ Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông);</p> <p>[...]</p> <p>u) Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị Công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;</p> <p>v) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Điều lệ và quy định pháp luật.</p>	<p>m) Quyết định cơ cấu tổ chức (cấp phòng chuyên môn hoặc tương đương (phòng/ban, xưởng sản xuất), chi nhánh, văn phòng đại diện); quyết định thành lập, chấm dứt, tạm ngừng hoạt động công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện; quyết định việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác; ban hành quy chế quản lý nội bộ của Công ty (<b>trừ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông), Hội đồng quản trị quyết định phạm vi quy chế quản lý nội bộ thuộc thẩm quyền ban hành;</b></p> <p>[...]</p> <p>u) Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị Công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, <b>Người phụ trách quản trị Công ty</b> và người quản lý khác;</p> <p>v) <b>Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định pháp luật sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;</b></p> <p>x) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Điều lệ và quy định pháp luật.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung Điểm u, v Khoản 2 Điều 12 về nghĩa vụ của Hội đồng quản trị theo Khoản 81 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025.</p>

Số: 01/BBĐHĐCĐ-VISSAN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2026

**BIÊN BẢN CUỘC HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản

Địa chỉ trụ sở chính: 420 Nơ Trang Long, Phường Bình Lợi Trung, Thành phố Hồ Chí Minh.

Mã số doanh nghiệp: 0300105356

Thời gian tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ): 08 giờ 30 phút, ngày 23/04/2026

Địa điểm tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ: Hội trường Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản, số 420 Nơ Trang Long, Phường Bình Lợi Trung, Thành phố Hồ Chí Minh.

Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản đã được diễn ra với các nội dung sau:

**PHẦN I: GIỚI THIỆU THÀNH PHẦN THAM DỰ**

- **Hội đồng quản trị (HĐQT):** Gồm các thành viên sau:
  - Ông Trương Hồng Phong: Chủ tịch HĐQT
  - Ông Lê Minh Tuấn: Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc
  - Ông Trương Hải Hưng: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc
  - Ông Phan Văn Phúc: Thành viên HĐQT
- **Ban Kiểm soát (BKS):** Gồm các thành viên sau:
  - Ông Trương Việt Tiến: Trưởng Ban Kiểm soát
  - Bà Đỗ Thị Thu Nga: Kiểm soát viên
- **Ban Điều hành:** Gồm các thành viên sau:
  - Ông Phan Văn Dũng: Phó Tổng Giám đốc
  - Bà Đỗ Thị Thu Thủy: Kế toán trưởng
- **Cổ đông:** gồm các cổ đông và người được ủy quyền của cổ đông tham dự trực tiếp tại cuộc họp.
- **Kiểm toán độc lập:** Ông Nguyễn Duy Hoàng, đại diện cho Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY (Việt Nam), đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản.

## PHẦN II: KHAI MẠC CUỘC HỌP

### I. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông

- Người báo cáo: Bà Nguyễn Đỗ Sơn Trà - Chức vụ: Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông.
- Nội dung báo cáo:
  - + Tổng số cổ đông mời tham dự: Toàn bộ cổ đông sở hữu 80.904.500 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản theo danh sách chốt tại thời điểm ngày 27/03/2026.
  - + Vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 23/04/2026, số lượng cổ đông và người được ủy quyền tham dự cuộc họp là 32 người, đại diện cho 75.113.528 cổ phần có quyền biểu quyết (chiếm 92,84% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết) tương ứng 75.113.528 phiếu biểu quyết của Công ty.
  - + Theo Luật doanh nghiệp hiện hành và Điều lệ Công ty, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản đủ điều kiện để tiến hành.

### II. Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu

#### 1. Đoàn Chủ tịch thành phần như sau :

1. Ông Trương Hồng Phong, Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa
2. Ông Lê Minh Tuấn, Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc - Thành viên
3. Ông Trương Hải Hưng, Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc - Thành viên
4. Ông Phan Văn Phúc, Thành viên HĐQT - Thành viên

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch với tỷ lệ đồng ý là 100%.

#### 2. Ban Thư ký cuộc họp ĐHĐCĐ, thành phần như sau :

1. Ông Lưu Bằng Giang – Người phụ trách quản trị công ty – Trưởng ban
2. Ông Lương Võ Thái Tài – Thư ký HĐQT – Thành viên

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua danh sách Ban Thư ký với tỷ lệ đồng ý là 100%

#### 3. Ban Kiểm Phiếu, thành phần như sau:

1. Ông Lê Phước An, Phó Giám đốc Tổ chức Nhân sự - Trưởng Ban
2. Ông Hồ Quốc Tuấn, Phó Giám đốc Công nghệ thông tin - Thành viên

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua danh sách Ban Kiểm phiếu với tỷ lệ đồng ý là 100%

### III. Giới thiệu Quy chế làm việc tại cuộc họp ĐHĐCĐ; Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thành viên HĐQT, BKS; Chương trình cuộc họp ĐHĐCĐ

Ông Trương Hồng Phong – Chủ tọa trình bày và xin ý kiến của ĐHĐCĐ về:

1. Quy chế làm việc tại cuộc họp ĐHĐCĐ.
2. Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thành viên HĐQT, BKS.

3. Chương trình cuộc họp ĐHĐCĐ gồm các nội dung sau:

- Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2025 và Kế hoạch năm 2026;
- Báo cáo tình hình hoạt động của HĐQT năm 2025;
- Báo cáo tình hình hoạt động của BKS năm 2025;
- Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2025 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận, tạm trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2026;
- Tờ trình quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025 và Kế hoạch năm 2026;
- Tờ trình thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán;
- Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026;
- Tờ trình sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty;
- Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;
- Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị
- Báo cáo tình hình thực hiện dự án “Di dời và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan”;
- Tờ trình miễn nhiệm và bầu thành viên HĐQT;
- ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình;
- ĐHĐCĐ bầu thành viên HĐQT.

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua Quy chế làm việc tại cuộc họp ĐHĐCĐ; Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thành viên HĐQT, BKS; và Chương trình cuộc họp ĐHĐCĐ với tỷ lệ đồng ý là 100%.

### **PHẦN III: NỘI DUNG CUỘC HỌP ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

#### **I. Đại hội đồng cổ đông nghe trình bày nội dung các Báo cáo và Tờ trình**

1. Ông Lê Minh Tuấn, Phó Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc, trình bày Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2025 và Kế hoạch năm 2026.
2. Ông Trương Hồng Phong, Chủ tịch HĐQT, trình bày Báo cáo tình hình hoạt động của HĐQT năm 2025.
3. Ông Trương Việt Tiến, Trưởng Ban Kiểm soát, trình bày Báo cáo tình hình hoạt động của BKS năm 2025.
4. Ông Phan Văn Phúc, Thành viên HĐQT, trình bày Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2025 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận, tạm trích quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2026.
5. Ông Trương Hải Hưng, Thành viên HĐQT – Phó Tổng giám đốc trình bày Tờ trình quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026.
6. Ông Trương Việt Tiến, Trưởng Ban Kiểm soát trình bày Tờ trình thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán và Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.
7. Ông Lê Minh Tuấn, Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, trình bày Tờ trình sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của công ty.

8. Ông Trương Hải Hưng, Thành viên HĐQT – Phó Tổng giám đốc trình bày Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.
9. Ông Phan Văn Phúc, Thành viên HĐQT trình bày Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT.
10. Ông Lê Minh Tuấn, Phó chủ tịch HĐQT – Tổng giám đốc trình bày Báo cáo tình hình thực hiện dự án “Di dời và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan”.
11. Ông Trương Hồng Phong, Chủ tịch HĐQT - trình bày Tờ trình miễn nhiệm và bầu thành viên HĐQT.

### PHẦN III: Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG

#### **Cổ đông hỏi:**

Đề nghị Ban lãnh đạo cập nhật kết quả hoạt động kinh doanh của Quý I/2026 vừa qua. Đồng thời, liên quan đến thông báo Vissan không còn đáp ứng đủ điều kiện của một công ty đại chúng, công ty có định hướng xử lý vấn đề này như thế nào trong thời gian tới? Trước những thay đổi trên, liệu các cổ đông lớn hiện tại như Satra, Masan có ý định thoái bớt phần vốn khỏi Vissan không? Nếu có, xin Ban lãnh đạo chia sẻ về lộ trình hoặc kế hoạch thoái vốn cụ thể.

Xin Ban lãnh đạo làm rõ hơn về mô hình chăn nuôi hiện tại của Vissan: Chúng ta đang tự nhân giống, chăn nuôi khép kín hay nhập heo giống/heo thịt từ bên ngoài về để tiếp tục nuôi dưỡng? Bên cạnh đó, xin công ty cung cấp thêm thông tin chi tiết về quy mô cũng như diện tích hệ thống chuồng trại hiện có.

Với xu hướng giá nguyên liệu đầu vào và các chi phí vận hành ngày càng tăng, xin hỏi Công ty đã có kế hoạch và giải pháp cụ thể nào để kiểm soát chi phí, đảm bảo hiệu quả hoạt động và duy trì biên lợi nhuận cho mảng chăn nuôi?

#### **Đoàn Chủ tịch trả lời:**

Ông Trương Hải Hưng:

*Thứ nhất*, về quy mô chăn nuôi hiện hữu: Hiện tại, Vissan đang vận hành trại chăn nuôi tại Xí nghiệp Bình Thuận với quy mô 1.200 con heo nái và 10.000 con heo thịt. Với công suất này, đàn nái của Xí nghiệp hoàn toàn đảm bảo tự chủ việc cung cấp 100% con giống chất lượng cho phần chăn nuôi heo thịt tại trại.

*Thứ hai*, về kế hoạch mở rộng quy mô ngắn hạn: Để đáp ứng nhu cầu thị trường, Vissan đang tiến hành thuê thêm các trang trại chăn nuôi heo thịt bên ngoài. Cụ thể:

Vissan đã ký kết hợp đồng thuê một trại với quy mô 6.000 heo thịt. Đồng thời, công ty đang trong quá trình thực hiện biên bản ghi nhớ để thuê thêm một trại quy mô 12.000 heo thịt, trại này hiện đang được nâng cấp, sửa chữa nhằm đảm bảo tuyệt đối các tiêu chuẩn về an toàn sinh học, dự kiến đến Quý IV/2026 sẽ chính thức đưa vào khai thác. Đối với 02 trại thuê chuyên nuôi heo thịt này, công ty đã chủ động liên hệ và liên kết với các nhà

cung cấp uy tín để đảm bảo nguồn heo giống đầu vào. Cụ thể là đối tác De Heus, đơn vị này đã hợp tác với Vissan từ lâu, đã đảm bảo được chất lượng con giống.

*Thứ ba*, về định hướng phát triển dài hạn: Dự án Xí nghiệp chăn nuôi Bình Dương, theo kế hoạch dự kiến đến năm 2027 sẽ chính thức đi vào hoạt động với quy mô 2.400 heo nái và 30.000 heo thịt. Ngay từ bây giờ, chúng tôi đã và đang triển khai các bước chuẩn bị kỹ lưỡng về nguồn cung con giống, thiết lập các tiêu chuẩn an toàn sinh học khắt khe nhất nhằm đảm bảo tối ưu hóa hiệu quả hoạt động chăn nuôi khi dự án hoàn thành.

Ông Lê Minh Tuấn:

*Thứ nhất*, Về mảng chăn nuôi và quy mô chuồng trại, để quản lý chi phí trước xu hướng tăng giá nguyên liệu đầu vào, đối với các trại thuê thì Vissan chưa tự chủ được nguồn giống, do đó Công ty đã hợp tác mua heo giống chất lượng cao từ đối tác De Heus. Về định hướng dài hạn, dự án Xí nghiệp chăn nuôi Bình Dương dự kiến sẽ đi vào hoạt động năm 2027 với quy mô 2.400 heo nái và 30.000 heo thịt, hiện đang được Công ty tích cực chuẩn bị các điều kiện về nguồn giống và an toàn sinh học.

*Thứ hai*, về kết quả hoạt động kinh doanh Quý I/2026, Công ty đạt 24% so với chỉ tiêu kế hoạch doanh thu và đạt 25% so với chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận năm 2026.

*Thứ ba*, về rà soát tư cách công ty đại chúng: Căn cứ danh sách chốt quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 tại ngày đăng ký cuối cùng 27/03/2026 được lập bởi Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam, Công ty có tổng cộng 1.074 cổ đông nắm giữ cổ phiếu có quyền biểu quyết. Trong đó, số cổ đông nắm giữ cổ phiếu có quyền biểu quyết không phải cổ đông lớn là 1.072 cổ đông với tỷ lệ nắm giữ là 7,29%.

Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 32 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 11 Điều 1 Luật số 56/2024/QH15, Công ty hiện chưa đáp ứng điều kiện công ty đại chúng do không đảm bảo có tối thiểu 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết do ít nhất 100 nhà đầu tư không phải cổ đông lớn nắm giữ.

Hiện nay, Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản đang tiếp tục làm việc với các cổ đông lớn để thực hiện các bước xử lý phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

**PHẦN IV: CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH**

- Trường Ban Kiểm phiếu cập nhật kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước khi ĐHĐCĐ tiến hành biểu quyết:

1. Tổng số cổ đông/Người được ủy quyền tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ là 46 người, đại diện cho 75.146.536 cổ phần có quyền biểu quyết (chiếm 92,88% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết) tương ứng 75.146.536 phiếu biểu quyết của Công ty.
2. Số Cổ đông/Người được ủy quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ là 35 người, đại diện cho 75.130.624 cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng 75.130.624 phiếu biểu quyết của Công ty.
3. Số Cổ đông/Người được ủy quyền tham dự và không tham gia biểu quyết là 11 người, đại diện cho 15.912 cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng 15.912 phiếu biểu quyết của Công ty.

Như vậy tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông/Người được ủy quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ là 75.130.624 phiếu.

- Dưới sự hướng dẫn của Trường Ban Kiểm phiếu, ĐHĐCĐ đã tiến hành biểu quyết các nội dung trong chương trình cuộc họp. Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu kín.

- Sau khi tiến hành kiểm phiếu, Trường Ban Kiểm phiếu thay mặt Ban Kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu như sau:

STT	Nội dung	Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề	Hợp lệ		Không hợp lệ		Tán thành		Không tán thành		Không có ý kiến	
			Tổng số phiếu	Tỷ lệ (*)	Tổng số phiếu	Tỷ lệ (*)	Tổng số phiếu	Tỷ lệ (*)	Tổng số phiếu	Tỷ lệ (*)	Tổng số phiếu	Tỷ lệ (*)
1	Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2025 và Kế hoạch năm 2026	75.130.624	75.130.624	100%	0	0	75.098.624	99,957%	22.500	0,03%	9.500	0,013%
2	Báo cáo tình hình hoạt động của HĐQT năm 2025	75.130.624	75.130.624	100%	0	0	75.095.724	99,954%	22.500	0,03%	12.400	0,017%
3	Báo cáo tình hình hoạt động của BKS năm 2025	75.130.624	75.130.624	100%	0	0	75.098.624	99,957%	22.500	0,03%	9.500	0,013%
4	Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2025 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận, tạm trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2026	75.130.624	75.130.624	100%	0	0	75.091.724	99,948%	22.500	0,03%	16.400	0,022%

STT	Nội dung	Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề	Hợp lệ		Không hợp lệ		Tán thành		Không tán thành		Không có ý kiến	
			Tổng số phiếu	Tỷ lệ (%)	Tổng số phiếu	Tỷ lệ (%)	Tổng số phiếu	Tỷ lệ (%)	Tổng số phiếu	Tỷ lệ (%)	Tổng số phiếu	Tỷ lệ (%)
5	Tờ trình Quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025 và Kế hoạch năm 2026	75.130.624	75.130.624	100%	0	0	75.091.724	99,948%	25.400	0,034%	13.500	0,018%
6	Tờ trình thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán	75.130.624	75.130.624	100%	0	0	75.095.724	99,954 %	22.500	0,03%	12.400	0,017%
7	Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026	75.130.624	75.130.624	100%	0	0	75.094.624	99,952%	22.500	0,03%	13.500	0,018%
8	Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty	75.130.624	75.130.624	100%	0	0	75.091.724	99,948%	22.500	0,03%	16.400	0,022%
9	Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty	75.130.624	75.130.624	100%	0	0	75.091.724	99,948 %	22.500	0,03%	16.400	0,022%
10	Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị	75.130.624	75.130.624	100%	0	0	75.095.724	99,954%	22.500	0,03%	12.400	0,017%
11	Báo cáo về tình hình thực hiện dự án “di dời và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan”	75.130.624	75.130.624	100%	0	0	75.095.724	99,954%	22.500	0,03%	12.400	0,017%
12	Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu thành viên Hội đồng quản trị	75.130.624	75.130.624	100%	0	0	75.095.724	99,954%	22.500	0,03%	12.400	0,017%

(\*) tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông/Người được ủy quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ

## PHẦN V: CỔ ĐÔNG BẦU CỬ

### 1. Thông qua Danh sách ứng cử thành viên HĐQT

➤ Danh sách ứng cử thành viên Hội đồng quản trị do cổ đông đề cử:

1. Ông Nguyễn Huy Hùng

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua Danh sách ứng cử thành viên HĐQT

ĐHĐCĐ tiến hành bầu thành viên HĐQT theo Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên HĐQT và BKS tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 và hướng dẫn của Ban kiểm phiếu.

### 2. Kết quả Bầu cử thành viên HĐQT

Theo Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên HĐQT và BKS tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, cá nhân có tên sau đã trúng cử thành viên HĐQT

#### Kết quả bầu thành viên HĐQT:

- Ông Nguyễn Huy Hùng  
Số phiếu bầu: 75.113.022 chiếm: 99,98%

#### ➤ Nhân sự trúng cử thành viên HĐQT

- Ông Nguyễn Huy Hùng

## PHẦN VI: NGHỊ QUYẾT ĐƯỢC THÔNG QUA

Với kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử như trên, căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản, ĐHĐCĐ đã quyết định như sau:

1. Thông qua Báo cáo tổng kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và Kế hoạch năm 2026 với tỷ lệ thông qua: 99,957%, cụ thể như sau:

#### 1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025:

- Tổng doanh thu: 2.972.307.883.130 đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 105.076.741.116 đồng
- Sản lượng:
  - Thịt heo các loại: 7.600 tấn
  - Thịt bò: 511 tấn
  - Thực phẩm Chế biến: 18.547 tấn

#### 1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:

- Tổng doanh thu: 3.270.000.000.000 đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 115.600.000.000 đồng
- Sản lượng:

- Thịt heo các loại: 7.730 tấn
- Thịt bò: 538 tấn
- Thực phẩm Chế biến: 20.350 tấn

2. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động của HĐQT năm 2025 với tỷ lệ thông qua: 99,954%.

3. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động của BKS năm 2025 với tỷ lệ thông qua: 99,957%.

4. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2025 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận, tạm trích quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2026 với tỷ lệ thông qua: 99,948% cụ thể như sau:

**4.1. Phân phối lợi nhuận năm 2025: (ĐVT: đồng)**

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
(1)	<b>Lợi nhuận sau thuế 2025</b>	<b>82.056.434.331</b>
(2)	<b>Trích lập các Quỹ năm 2025, trong đó :</b>	<b>65.582.121.743</b>
(2a)	Quỹ Đầu tư phát triển (15%)	12.308.465.150
(2b)	Quỹ khen thưởng phúc lợi (02 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2025 của người lao động)	52.824.560.784
(2c)	Quỹ thưởng người quản lý (02 tháng tiền lương, thù lao bình quân thực hiện năm 2025 nhân với tỷ lệ giữa lợi nhuận thực hiện so với lợi nhuận kế hoạch)	449.095.809
	+ <i>Quỹ thưởng Ban điều hành</i>	<i>269.131.296</i>
	+ <i>Quỹ thưởng Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên</i>	<i>179.964.513</i>
(3)	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập quỹ năm 2025 (3) = (1) - (2)	16.474.312.588
(4)	Cổ tức năm 2025 (2% mệnh giá)	16.180.900.000
(5)	<b>Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối (5) = (3) - (4)</b>	<b>293.412.588</b>

**4.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026:**

- Quỹ đầu tư phát triển: Trích 30% lợi nhuận sau thuế.
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi: Căn cứ Kết quả kinh doanh thực hiện năm 2026 sẽ quyết định trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi của Người lao động tại kỳ Đại hội đồng cổ đông năm 2027.
- Quỹ thưởng của người quản lý: Căn cứ Kết quả kinh doanh thực hiện năm 2026 sẽ quyết định trích Quỹ thưởng của người quản lý tại kỳ Đại hội đồng cổ đông năm 2027.
- Cổ tức chia cổ đông: không thực hiện chia cổ tức nhằm tăng năng lực tài chính thực hiện dự án “Di dời và đổi mới công nghệ Nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan” và dự án “Đầu tư xây dựng mới Xí nghiệp Chăn nuôi Vissan Bình Dương”.

**4.3. Tạm trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2026: Tạm trích 10% lợi nhuận sau thuế.**

5. Thông qua Tờ trình quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025 và Kế hoạch năm 2026 với tỷ lệ thông qua: 99,948%, cụ thể như sau:

**5.1. Quỹ tiền lương thực hiện năm 2025 của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách; Quỹ thù lao thực hiện năm 2025 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:**

**5.1.1. Quỹ tiền lương thực hiện năm 2025 của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách:**

*Đơn vị tính: đồng*

Stt	Chức danh	Kế hoạch năm 2025	Kế hoạch năm 2025 điều chỉnh	Thực hiện năm 2025
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách	564.000.000	495.600.000	448.944.000
2	Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách	492.000.000	412.800.000	373.932.000

**5.1.2. Quỹ thù lao thực hiện năm 2025 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:**

*Đơn vị tính: đồng*

Stt	Chức danh	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025
1	Hội đồng quản trị (thành viên không chuyên trách)	312.000.000	260.485.120
2	Ban Kiểm soát (thành viên không chuyên trách)	120.000.000	108.720.000
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>432.000.000</b>	<b>369.205.120</b>

\* Đối với thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát đề nghị không nhận sẽ được Công ty xử lý theo đúng quy định.

**5.2. Kế hoạch tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2026, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2026**

**5.2.1. Kế hoạch tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách năm 2026**

*Đơn vị tính: đồng*

Stt	Chức danh	Mức lương/tháng	Số tháng	Quỹ lương Kế hoạch năm 2026
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách	64.700.000	12	776.400.000
2	Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách	55.500.000	12	666.000.000

**5.2.2. Kế hoạch thù lao của Hội đồng quản trị không chuyên trách và Ban Kiểm soát không chuyên trách năm 2026:**

Stt	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao/tháng	Số tháng	Quỹ thù lao kế hoạch năm 2026
1	Hội đồng quản trị (thành viên không chuyên trách)	4	6.500.000	12	312.000.000
2	Ban Kiểm soát (thành viên không chuyên trách)	2	5.000.000	12	120.000.000
	<b>Tổng cộng</b>				<b>432.000.000</b>

6. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ Nghệ Súc sản đã được kiểm toán với tỷ lệ thông qua: 99,954%.

7. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 với tỷ lệ thông qua: 99,952%, cụ thể như sau:

Thông qua việc lựa chọn Công Ty Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán & Kiểm toán Phía Nam (AASCS) thực hiện kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản.

Trường hợp không đạt được thỏa thuận ký hợp đồng với Công Ty Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán & Kiểm toán Phía Nam (AASCS), Ban Kiểm soát sẽ tiếp tục thương lượng với Công ty kiểm toán được xếp hạng kế tiếp trong danh sách 03 Công ty kiểm toán độc lập đã báo cáo tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đảm bảo đúng quy định và hiệu quả.

8. Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty với tỷ lệ thông qua: 99,948% (Đính kèm Phụ lục 1 Nội dung sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh).

9. Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty với tỷ lệ thông qua: 99,948% (Đính kèm Phụ lục 2 Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty).

10. Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị với tỷ lệ thông qua: 99,954% (Đính kèm Phụ lục 3 Nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị).

11. Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện dự án “Di dời và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan” với tỷ lệ thông qua: 99.954%.

12. Thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu thành viên Hội đồng quản trị với tỷ lệ thông qua: 99,954%, cụ thể:

- Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Nguyễn Quốc Trung

- Thông qua việc bầu thành viên Hội đồng quản trị mới để thay Ông Nguyễn Quốc Trung.

- Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị mới là 04 năm và sẽ kết thúc tại thời điểm cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2030

13. Thông qua kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị:

Theo Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, Ông Nguyễn Huy Hùng đã trúng cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản.

Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đã được đọc trước Đại hội đồng cổ đông, tất cả cổ đông, người được ủy quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã đồng ý nội dung và biểu quyết nhất trí thông qua với 100% số phiếu tán thành.

Cuộc họp kết thúc lúc 11 giờ 30 phút cùng ngày và lập thành 02 bản, được lưu tại Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản.

**TM. BAN THƯ KÝ CUỘC HỌP  
TRƯỞNG BAN**



**Lưu Bằng Giang**

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA - CHỦ TỊCH HĐQT**



**Trương Hồng Phong**

**Nơi nhận:**

- HĐQT, BKS;
- UBCKNN, HNX;
- Công bố trên website Công ty;
- Lưu: VT, TKHĐQT.



**PHỤ LỤC 1**

**NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NGÀNH NGHỀ KINH DOANH**

(Đính kèm Biên bản họp số 01/BBĐHĐCĐ-VISSAN ngày 23/04/2026  
của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026)

**1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau:**

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành
1	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Cho thuê, vận hành bất động sản và đất.	6810
2	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Dịch vụ thử nghiệm và kiểm nghiệm chất lượng hàng hóa, thực phẩm.	7120
3	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Giám định, kiểm nghiệm, đánh giá sự phù hợp, kiểm tra, giám sát chất lượng và tình trạng kỹ thuật hàng hóa, thực phẩm; tư vấn, đào tạo về kiểm tra chất lượng, công bố chất lượng và hệ thống quản lý chất lượng thực phẩm.	7499
4	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
5	Bán lẻ đồ uống	4723
6	Bán lẻ lương thực	4721
7	Bán lẻ thực phẩm	4722
8	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu	4759
9	Bán lẻ hàng may mặc, giày, dép, hàng da và giả da	4771
10	Bán lẻ hàng hóa khác mới (trừ ô tô, mô tô, xe máy và các bộ phận phụ trợ)	4773

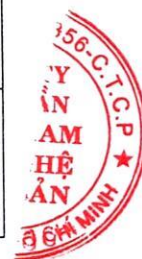


STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành
11	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng	4774
12	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4679

**2. Bỏ ngành, nghề kinh doanh sau:**

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành
1	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh - Chi tiết: Kinh doanh nước trái cây. Bán lẻ rượu bia, nước giải khát có gas. Bán lẻ nước khoáng thiên nhiên, nước tinh khiết đóng chai khác.	4723
2	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh - Chi tiết: Bán lẻ lương thực (thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh về quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm tại TP.HCM)	4721
3	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh - Chi tiết: Kinh doanh thịt heo, thịt trâu bò, thịt gia cầm, hải sản, thịt chế biến, thịt hộp, trứng gà, vịt. Kinh doanh heo giống, heo thịt, bò giống, bò thịt. Kinh doanh thức ăn gia súc. Kinh doanh rau củ quả, lương thực (các loại bột ngũ cốc), lương thực chế biến (mì ăn liền). Kinh doanh rau quả các loại, rau quả chế biến, các loại gia vị, phụ gia thực phẩm và hàng nông sản, trồng trọt, các vi chất bổ sung vào thực phẩm, thủy sản và sản phẩm thủy sản, mật ong và các sản phẩm từ mật ong, sữa chế biến, dầu thực vật. Bán lẻ chè; bán lẻ đường. Bán lẻ cà phê. Bán lẻ sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo, mứt và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột. Bán lẻ chảo giò chay, xôi chiên (thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và Quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh về quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm tại TP. Hồ Chí Minh)	4722
4	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh - Chi tiết: Bán lẻ đồ dùng khác cho gia đình (trừ được	4759

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành
	phẩm). Bán lẻ hàng gốm, sứ, thủy tinh. Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện. Bán lẻ sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm (có nội dung được phép lưu hành).	
5	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh - Chi tiết: Bán lẻ hàng may mặc. Bán lẻ giày dép. Bán lẻ cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác.	4771
6	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Kinh doanh các mặt hàng công nghệ phẩm và tiêu dùng khác. Kinh doanh phân bón (trừ bán lẻ bình gas, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí; trừ bán lẻ hóa chất tại trụ sở; Thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Quy hoạch nông sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh) (Không tồn trữ hóa chất).	4773
7	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Kinh doanh mua bán vải, sợi các loại và nguyên phụ liệu ngành vải sợi may mặc. Kinh doanh hàng kim khí điện máy, máy gia dụng và công nghiệp, vật tư.	4774
8	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu - Chi tiết: Kinh doanh các mặt hàng công nghệ phẩm và tiêu dùng khác. Kinh doanh phân bón (không tồn trữ hóa chất)	4669



### 3. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành
1	Bán buôn thực phẩm	4632 (Chính)
2	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
3	Bán buôn đồ uống	4633
4	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành
5	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
6	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
7	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
8	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
9	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý đối ngoại tệ	4610



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
VIỆT NAM KỸ NGHỆ SÚC SẢN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC 2**  
**NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY**

*(Đính kèm Biên bản họp số 01/BBĐHĐCĐ-VISSAN ngày 23/04/2026 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026)*

<b>Điều khoản</b>	<b>Nội dung hiện hành</b>	<b>Nội dung sửa đổi, bổ sung</b>	<b>Lý do sửa đổi, bổ sung</b>
Khoản 1 Điều 1	<b>Điều 1. Giải thích thuật ngữ</b> 1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau: a. [...] b. “Luật Doanh nghiệp” có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020; <i>[Chưa có]</i>	<b>Điều 1. Giải thích thuật ngữ</b> 1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau: a. [...] b. “Luật Doanh nghiệp” có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020; c. “Luật Chứng khoán” có nghĩa là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;	- Bổ sung Điểm c Khoản 1 Điều 1 về khái niệm Luật Chứng khoán nhằm làm rõ thuật ngữ pháp lý được sử dụng trong Điều lệ.
Khoản 3 Điều 2	<b>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty</b> [...] 3. Trụ sở đăng ký của Công ty là:	<b>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty</b> [...] 3. Trụ sở đăng ký của Công ty là:	Sửa đổi Khoản 3 Điều 2 cập nhật địa chỉ trụ sở Công ty theo Nghị quyết số 1685/NQ-UBTVQH15 ngày 16/06/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của Thành phố Hồ Chí Minh năm 2025.



Điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
	- Địa chỉ: 420 Nơ Trang Long, Phường 13, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh.	- Địa chỉ: 420 Nơ Trang Long, <b>Phường Bình Lợi Trung</b> , Tp. Hồ Chí Minh.	
Khoản 2 Điều 5	<b>Điều 5. Mục tiêu hoạt động của Công ty</b> [...] 2. Ngành nghề kinh doanh của Công ty:	<b>Điều 5. Mục tiêu hoạt động của Công ty</b> [...] 2. Ngành nghề kinh doanh của Công ty: <i>[Chi tiết ngành, nghề kinh doanh sửa đổi theo Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty]</i>	Sửa đổi, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty nhằm phù hợp với nhu cầu và thực tiễn hoạt động của Công ty.
Khoản 1, 2 Điều 9	<b>Điều 9. Cổ phiếu</b> 1. Cổ đông của Công ty được cấp cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu. 2. Cổ phiếu phải có dấu của Công ty và chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Công ty. Cổ phiếu phải ghi rõ số lượng và loại cổ phần mà cổ đông nắm giữ, họ và tên người nắm giữ và các thông tin khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.	<b>Điều 9. Cổ phiếu</b> 1. Cổ đông của Công ty được cấp cổ phiếu <b>dưới hình thức văn bản hoặc dữ liệu điện tử</b> tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu. 2. Cổ phiếu <b>dưới hình thức văn bản</b> phải có dấu của Công ty và chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Công ty. Cổ phiếu phải ghi rõ số lượng và loại cổ phần mà cổ đông nắm giữ, họ và tên người nắm giữ và các thông tin khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.	Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, 2 Điều 9 nhằm làm rõ hình thức cổ phiếu của Công ty.
Điều 10	<b>Điều 10. Chứng chỉ chứng khoán khác</b> Các chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty (trừ các thư chào bán, các chứng chỉ tạm thời và các tài liệu tương tự) được	<b>Điều 10. Chứng chỉ chứng khoán khác</b> Các chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty (trừ các thư chào bán, các chứng chỉ tạm thời và các tài liệu tương tự) được phát hành <b>dưới hình thức văn bản hoặc dữ</b>	Sửa đổi, bổ sung Điều 10 dự thảo nhằm làm rõ hình thức các chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty (nếu có).

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
	phát hành có dấu và chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Công ty.	<b>liệu điện tử. Các chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty dưới hình thức văn bản phải có dấu và chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Công ty.</b>	
Khoản 3 Điều 11	<b>Điều 11. Sổ đăng ký cổ đông</b> [...] 3. Sổ đăng ký cổ đông được lưu giữ tại (Trung tâm lưu ký chứng khoán) Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam.	<b>Điều 11. Sổ đăng ký cổ đông</b> [...] 3. Sổ đăng ký cổ đông được lưu giữ tại <b>Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam.</b>	Sửa đổi Khoản 3 Điều 11 cập nhật tên gọi mới của Trung tâm lưu ký chứng khoán thông qua việc chuyển đổi Trung tâm này thành Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam phù hợp với Quyết định số 26/2022/QĐ-TTg ngày 16/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ.
Khoản 3 Điều 12	<b>Điều 12. Chuyển nhượng cổ phần</b> [...] 3. Nhà đầu tư chiến lược không được chuyển nhượng số cổ phần mua trong thời hạn 05 năm, kể từ ngày Công ty cổ phần được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu hoạt động theo Luật Doanh nghiệp. Trường hợp chuyển nhượng trước thời hạn phải được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.	<b>Điều 12. Chuyển nhượng cổ phần</b> [...] <i>[Bãi bỏ khoản 3]</i>	Bãi bỏ Khoản 3 Điều 12 về quy định hạn chế quyền chuyển nhượng cổ phần đối với nhà đầu tư chiến lược do đã hết thời gian hạn chế.
Điểm a Khoản 3 Điều 15	<b>Điều 15. Quyền của cổ đông</b> [...]	<b>Điều 15. Quyền của cổ đông</b> [...]	Bổ sung nội dung tại Điểm a Khoản 3 Điều 15 phù hợp với quy định tại Khoản 18 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung

10  
NG  
PH  
ÉT  
Y N  
ÚC  
PH

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
	<p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:</p> <p>a. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao. [...] Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền.</p>	<p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:</p> <p>a. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao. [...] Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền. <b>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông;</b></p>	<p>một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025.</p>
<p>Điểm 1 Khoản 2 Điều 18</p>	<p><b>Điều 18. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. [...]</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>[...]</p> <p>1. Phê duyệt quy chế quản trị nội bộ; quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p>	<p><b>Điều 18. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. [...]</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>[...]</p> <p>1. Phê duyệt <b>Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</b></p>	<p>Điều chỉnh từ ngữ tại Điểm 1 Khoản 2 Điều 18 nhằm thống nhất tên gọi các quy chế tại Điều lệ thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp thực tiễn.</p>

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
Điểm c Khoản 6 Điều 28	<p><b>Điều 28. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</b></p> <p>[...]</p> <p>6. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị:</p> <p>[...]</p> <p>c. Có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của doanh nghiệp khác (tối đa không quá 05 doanh nghiệp khác trường hợp Công ty là công ty đại chúng);</p>	<p><b>Điều 28. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</b></p> <p>[...]</p> <p>6. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị:</p> <p>[...]</p> <p>c. Có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị <b>hoặc Hội đồng thành viên</b> của doanh nghiệp khác (tối đa 05 doanh nghiệp khác trường hợp Công ty là công ty đại chúng);</p>	Sửa đổi Điểm c Khoản 6 Điều 28 về tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị theo Khoản 78 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025.
Điểm m Khoản 3 Điều 29	<p><b>Điều 29. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</b></p> <p>[...]</p> <p>3. Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>[...]</p> <p>m. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty (trừ quy chế quản trị nội bộ, quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông); quyết định thành lập, chấm dứt, tạm ngừng hoạt động công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện; quyết định</p>	<p><b>Điều 29. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</b></p> <p>[...]</p> <p>3. Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>[...]</p> <p>m. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty (trừ <b>Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b>), <b>Hội đồng quản trị quyết định phạm vi quy chế quản lý nội bộ thuộc thẩm quyền ban hành;</b></p>	Sửa đổi Điểm m Khoản 3 Điều 29 nhằm thống nhất tên gọi quy chế thuộc thẩm quyền ban hành của Đại hội đồng cổ đông, đồng thời quy định phương thức xác định phạm vi quy chế quản lý nội bộ thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng quản trị.

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
	việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;	quyết định thành lập, chấm dứt, tạm ngừng hoạt động công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện; quyết định việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;	
Điểm u, v Khoản 3 Điều 29	<p><b>Điều 29. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</b></p> <p>[...]</p> <p>3. Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>u. Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị Công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;</p> <p>v. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Điều lệ và quy định pháp luật.</p>	<p><b>Điều 29. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</b></p> <p>[...]</p> <p>3. Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>u. Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị Công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, <b>Người phụ trách quản trị Công ty</b> và người quản lý khác;</p> <p>v. <b>Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định pháp luật sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;</b></p> <p>x. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Điều lệ và quy định pháp luật.</p>	Sửa đổi, bổ sung Điểm u, v Khoản 3 Điều 29 về nghĩa vụ của Hội đồng quản trị theo Khoản 81 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025.
Khoản 3 Điều 35	<p><b>Điều 35. Tổng giám đốc</b></p> <p>[...]</p> <p>3. Tổng giám đốc có những quyền hạn và trách nhiệm sau:</p> <p>[...]</p> <p><i>[Chưa có]</i></p>	<p><b>Điều 35. Tổng giám đốc</b></p> <p>[...]</p> <p>3. Tổng giám đốc có những quyền hạn và trách nhiệm sau:</p> <p>[...]</p> <p>m. <b>Ban hành quy chế điều hành hoạt động, văn bản nội bộ khác trừ văn bản</b></p>	<p>Bổ sung Điểm m Khoản 3 Điều 35 nhằm làm rõ thẩm quyền ban hành văn bản của Tổng giám đốc.</p> <p>Hiện Công ty chưa có quy định rõ ràng về thẩm quyền ban hành từng loại văn bản giữa Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc. Việc phân định rõ thẩm quyền ban hành văn bản nội bộ nhằm</p>

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
	<p>m. Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế của Công ty, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động của Tổng giám đốc và quy định pháp luật.</p>	<p><b>thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;</b></p> <p>n. Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế của Công ty, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động của Tổng giám đốc và quy định pháp luật.</p>	<p>đảm bảo tính hợp pháp, minh bạch, giúp nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp, tăng tính chủ động và linh hoạt trong công tác quản lý, điều hành. Theo đó, Hội đồng quản trị ban hành các văn bản tập trung vấn đề chiến lược, trong khi Tổng giám đốc chủ động ban hành các văn bản điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.</p>





**CÔNG TY CỔ PHẦN  
VIỆT NAM KỸ NGHỆ SÚC SẢN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC 3**

**NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

*(Đính kèm Biên bản họp số 01/BBĐHĐCD-VISSAN ngày 23/04/2026 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026)*

<b>Điều khoản</b>	<b>Nội dung hiện hành</b>	<b>Nội dung sửa đổi, bổ sung</b>	<b>Lý do sửa đổi, bổ sung</b>
Khoản 3 Điều 6	<b>Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị</b> Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây: [...] 3. Có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của doanh nghiệp khác (tối đa không quá năm (05) doanh nghiệp khác trường hợp Công ty là công ty đại chúng);	<b>Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị</b> Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây: [...] 3. Có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị <b>hoặc Hội đồng thành viên</b> của doanh nghiệp khác trường hợp Công ty là công ty đại chúng);	Sửa đổi Khoản 3 Điều 6 về tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị theo Khoản 78 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025.
Điểm m, u, v khoản 2 Điều 12	<b>Điều 12. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</b> [...] 2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:	<b>Điều 12. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</b> [...] 2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:	Sửa đổi Điểm m Khoản 2 Điều 12 nhằm thống nhất tên gọi quy chế thuộc thẩm quyền ban hành của Đại hội đồng cổ đông, đồng thời quy định phương thức xác định phạm vi quy chế quản lý nội bộ thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng quản trị.

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
	<p>m) Quyết định cơ cấu tổ chức (cấp phòng chuyên môn hoặc tương đương (phòng/ban, xưởng sản xuất), chi nhánh, văn phòng đại diện); quyết định thành lập, chấm dứt, tạm ngừng hoạt động công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện; quyết định việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác; ban hành quy chế quản lý nội bộ của Công ty (trừ Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông);</p> <p>[...]</p> <p>u) Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị Công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;</p> <p>v) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Điều lệ và quy định pháp luật.</p>	<p>m) Quyết định cơ cấu tổ chức (cấp phòng chuyên môn hoặc tương đương (phòng/ban, xưởng sản xuất), chi nhánh, văn phòng đại diện); quyết định thành lập, chấm dứt, tạm ngừng hoạt động công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện; quyết định việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác; ban hành quy chế quản lý nội bộ của Công ty (<b>trừ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông), Hội đồng quản trị quyết định phạm vi quy chế quản lý nội bộ thuộc thẩm quyền ban hành;</b></p> <p>[...]</p> <p>u) Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị Công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, <b>Người phụ trách quản trị Công ty</b> và người quản lý khác;</p> <p>v) <b>Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định pháp luật sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;</b></p> <p>x) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Điều lệ và quy định pháp luật.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung Điểm u, v Khoản 2 Điều 12 về nghĩa vụ của Hội đồng quản trị theo Khoản 81 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025.</p>